TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 171/2021/HSST.
Ngày: 04/6/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

- *Các hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Nguyễn Thị Bình.

2. Ông Nguyễn Tiến Dũng.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Dương Thị Bích Dịu – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk.

- Đại diện VKSND thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 04/6/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 130/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Hòa B;** Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 14/10/1998. Tại: Đắk Lắk; Nơi cư trú: Số 00 Đinh N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Phạm Văn Th, sinh năm 1966; Con bà Dương Thị Mỹ V, sinh năm 1967. Hiện trú tại: Số 00 Đinh N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình. Bị cáo có vợ là Trần Đỗ Hoài Th, sinh năm 1999. Bị cáo chưa có con.

Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 20/6/2019, bị Công an thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Tiền án có 01 tiền án: Ngày 04/10/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn

Ma Thuột xử phạt 18 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo Bản án số 260/2019/HSST. Ngày 19/9/2020, chấp hành xong hình phạt. Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 04/01/2021 đến nay (có mặt tại phiên tòa)

* Người có quyền lợi, nghĩa vị liên quan:

1/ Anh Trần Văn K, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Hẻm 00 H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

2/ Chị Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1996,

Địa chỉ: Số 00 H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

3/ Anh Nguyễn Bá H, sinh năm 1999,

Địa chỉ: Số 00 Lê Hồng Ph, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

*Người chứng kiến:

1/ Ông Vũ Hùng H, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Số 123 Nguyễn Công Tr, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

2/ Bà Nguyễn Thị Thảo T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ dân phố 00, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Phạm Hòa B bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Phạm Hòa B là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine (hay còn gọi là ma túy đá). Khoảng 08 giờ ngày 04/01/2021, B một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển số 47B2 - 744.12 đến khu vực đường hẻm Lý Tự Tr, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk gặp 01 đối tượng tên thường gọi là K1 (chưa xác định được nhân thân lai lịch) mua 1.000.000 đồng (một triệu đồng) ma túy đá thì được người nam thanh niên này đưa cho B 01 gói nylon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Sau khi mua được ma túy, B điều khiển xe đi đến phòng 204 khách sạn Đ, thuộc phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để chơi cùng các bạn là Trần Văn Kính, sinh năm 2000, trú tại hẻm 00 Hùng V, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk và Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1996, trú tại 00 H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Tại đây, B đi vào nhà vệ sinh khách sạn lấy ma túy ra sử dụng, khi B đang sử dụng thì có 01 đối tượng tên Long (chưa xác định được nhân thân lai lịch) gọi điện cho B vào số điện thoại 0963.106.692 hỏi mua 800.000 đồng ma túy

đá thì B đồng ý và hẹn L đến phòng 204 Khách sạn Đ. Sau đó, B chia gói ma túy ra làm 02 gói, một gói bán cho L nhưng chưa lấy tiền, còn 01 gói B tiếp tục sử dụng. Sau khi sử dụng xong, B cất phần ma túy còn lại trên thành cửa sổ phòng 204 của khách sạn. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột phối hợp với Công an phường Tự An tiến hành kiểm tra phát hiện bắt quả tang Phạm Hòa B về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" tại phòng 204, thu giữ 01 gói Ma túy đá (B tự nguyện giao nộp và khai nhận là ma túy đá B mua để sử dụng được niêm phong theo quy định pháp luật).

Tại bản kết luận giám định số 58/GĐMT-PC09 ngày 12/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2994 gam, loại Methamphetamine;

Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,2320 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Cáo trạng số 169/CT – KSĐT - HS ngày 13/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Phạm Hòa B về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên toà bị cáo Phạm Hòa B khai: Bị cáo là người nghiện ma túy đá. Khoảng 08 giờ ngày 04/01/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển số 47B2 - 744.12 đến khu vực đường hẻm Lý Tự Tr, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk gặp 01 đối tượng tên thường gọi là K1 và mua 1.000.000 đồng (một triệu đồng) ma túy. Sau khi mua được ma túy bị cáo điều khiển xe đi đến phòng 204 khách sạn Đ, thuộc phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để chơi cùng các bạn là Trần Văn K và Nguyễn Thị Mỹ D. Tại đây, B đi vào nhà vệ sinh khách sạn lấy ma túy ra sử dụng, khi B đang sử dụng thì có 01 đối tượng tên L gọi điện cho B hỏi mua 800.000đồng ma túy

đá thì bị cáo đồng ý và hẹn Long đến phòng 204 Khách sạn Đ. Sau đó, B chia gói ma túy ra làm 02 gói, một gói bán cho Long nhưng chưa lấy tiền, còn 01 gói B dùng để sử dụng. Sau khi sử dụng xong, B cất phần ma túy còn lại trên thành cửa sổ phòng 204 của khách sạn. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột phối hợp với Công an phường Tự An tiến hành kiểm tra và thu giữ của bị cáo 01 gói ma túy đá.

Đại diện VKSND thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Hòa B như cáo trạng số 169/CT - VKS - HS ngày 13/5/2021. Đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Hòa B phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Áp dụng, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo mức án từ Phạm Hòa B mức án từ 01 năm 06 tháng 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s, r khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Hòa B mức án từ 02 năm 06 tháng 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Phạm Hòa B phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội từ 04 năm đến 05 năm tù.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Phạm Hòa B, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt hành chính là phù hợp;

Đối với đối tượng có tên thường gọi là K đã bán ma túy cho B và đối tượng tên L (chưa rõ nhân thân lai lịch) sử dụng số thuê bao 0963.106.692 liên hệ với B mua ma túy, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tiến hành xác minh và có công văn số 905 ngày 13/01/2021, đề nghị Viettel Đắk Lắk cung cấp thông tin và dữ liệu liên quan đến số thuê bao trên nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả nên tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý sau;

Đối với Trần Văn K và chị Nguyễn Thị Mỹ D, quá trình điều tra xác định Kính và D không biết việc Phạm Hòa B thực hiện hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý;

Đối với người đại diện quản lý khách sạn Đ là chị Nguyễn Thị Thảo T, sinh năm 1987, trú tại TDP 00, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, chị T đã có đơn trình báo sự việc Phạm Hòa B có hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị T và Khách sạn Đ là phù hợp;

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Văn K, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ vụ việc đến Công an phường Tân Lập để lập hồ sơ giáo dục tại phường theo quy định.

Các biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu hủy 0,2320 gam chất ma tuý loại Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong phong bì số 58/GĐMT - PC09 ngày 12/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;

Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh là tài sản của bị cáo B sử dụng vào việc phạm tội

Đối với xe mô tô biển số 47B2-744.12 quá trình điều tra xác định Phạm Hòa B đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe. Ngày 06/11/2020, B đã bán xe mô tô trên cho anh Nguyễn Quốc D, sinh năm 1990, trú tại TDP 00, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, anh D đã cho bị cáo B mượn để làm phương tiện đi lại. Ngày 11/3/2021, anh D đã bán lại xe mô tô trên cho anh Nguyễn Bá H, sinh năm 1999, trú tại 00 Lê Hồng Ph, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, việc mua bán được văn phong công chứng Đ xác nhận. Đến ngày 12/3/2021, anh H đã được Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk cấp giấy chứng nhận đăng ký đối với xe mô tô trên. Ngày 15/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng số trả xe mô tô trên cho anh Nguyễn Bá H nhận quản lý,sử dụng là phù hợp.

Bị cáo Phạm Hòa B không tranh luận gì. Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố thì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Xét bị cáo Phạm Hòa B đã có hành vi cất dấu 0,2994 gam, loại Methamphetamine; nhằm mục đích sử dụng nên bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ

trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Ngoài ra sau khi bị bắt giữ về hành vi nêu trên bị cáo còn khai nhận sau khi mua được ma túy bị cáo đã chia gói ma túy ra thành 02 gói sau đó bị cáo bán cho đối tượng tên Long một gói ma túy với số tiền 800.000đ. Như vậy, việc viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, truy tố Phạm Hòa B về tôi " Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. "Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 0,1 đến dưới 05 gam.

Điều 251. Bộ luật hình sự quy định:

1. "Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt từ 02 năm đến 07 năm".

Vận dụng điều luật nên trên đối chiếu với hành vi phạm tội của bị cáo HĐXX cần áp dụng mức hình phạt sao cho thoả đáng để vừa đề cao được tính nghiêm minh của pháp luật. Qua đó giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Hòa B là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được rằng các loại dược chất ma túy thuộc sự độc quyền quản lý của Nhà nước, thông qua các cơ quan chức năng có thẩm quyền và phải tuân theo trình tự, thủ tục nghiêm ngặt; mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy đều bị trừng trị nghiêm khắc. Người nghiện ma túy là tự tàn phá sức khỏe, làm tổn hại giống nòi và, tệ nạn xã hội như trộm cắp, cướp dật, còn là nguyên nhân làm lây truyền các căn bệnh xã hội, trong đó có đại dịch HIV/AIDS đã và đang là vấn nạn của toàn nhân loại. Tuy nhiên, do ý thức coi thường pháp luật, mục đích tư lợi cá nhân, chỉ vì có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy. Nên vào ngày 04/01/2021, bị cáo đã có hành vi bán cho đối tượng tên Long (không rõ nhân thân lai lịch 1 gói ma túy với giá 800.000đ. Ngoài ra bị cáo còn cất dấu 0,2994 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị thì bị phát hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới phát huy được

tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Ngày 04/10/2019, Phạm Hòa B đã bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 18 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo Bản án số 260/2019/HSST. Ngày 19/9/2020, sau khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, bị cáo không tu chí làm ăn mà lại tiếp tục phạm tội. Do vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cãi về hành vi phạm tội của mình. Mặt khác, sau khi bị bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuy bị cáo tự nguyện khai báo về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy, đối với tội " Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Phạm Hòa B, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt hành chính là phù hợp

- Đối với đối tượng có tên thường gọi là K1 đã bán ma túy cho B và đối tượng tên L (chưa rõ nhân thân lai lịch) sử dụng số thuê bao 0963.106.692 liên hệ với B mua ma túy, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tiến hành xác minh và có công văn số 905 ngày 13/01/2021, đề nghị Viettel Đắk Lắk cung cấp thông tin và dữ liệu liên quan đến số thuê bao trên nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả nên tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp nên cần chấp nhận.

- Đối với Trần Văn K và chị Nguyễn Thị Mỹ D, quá trình điều tra xác định Kính và D không biết việc Phạm Hòa B thực hiện hành vi Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý; Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Văn K, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ vụ việc đến Công an phường Tân Lập để lập hồ sơ giáo dục tại phường theo quy định.

- Đối với người đại diện quản lý khách sạn Đ là chị Nguyễn Thị Thảo T, sinh năm 1987, trú tại TDP 00, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, chị T đã có đơn trình báo sự việc Phạm Hòa B có hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị T và Khách sạn Đ là phù hợp;

[5] Các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,2320 gam chất ma tuý loại Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong phong bì số 58/GĐMT - PC09 ngày 12/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh số code 0518687 đã qua sử dụng có gắn sim 0925.695.464 là công cụ phương tiện mà Phạm Hòa B sử dụng vào việc phạm tội. Do vậy, cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước là phù hợp

- Đối với xe mô tô biển số 47B2-744.12 quá trình điều tra xác định Phạm Hòa B đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe. Ngày 06/11/2020, B đã bán xe mô tô trên cho anh Nguyễn Quốc D, sinh năm 1990, trú tại TDP 00, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, anh D đã cho bị cáo B mượn để làm phương tiện đi lại. Ngày 11/3/2021, anh D đã bán lại xe mô tô trên cho anh Nguyễn Bá H, sinh năm 1999. Trú tại: Số 00 Lê Hồng Ph, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, việc mua bán được Văn phòng công chứng Đ xác nhận. Đến ngày 12/3/2021, anh H đã được Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk cấp giấy chứng nhận đăng ký đối với xe mô tô trên. Ngày 15/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng số trả xe mô tô trên cho anh Nguyễn Bá H nhận quản lý, sử dụng là phù hợp nên cần chấp nhận.

[6] Xét quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã đề xuất về mức hình phạt xử lý vật chứng, là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Hòa B phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hòa B phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt: Bị cáo Phạm Hòa B 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy "

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt: Bị cáo Phạm Hòa B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/01/2021.

+ Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 0,2320 gam chất ma tuý loại Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong phong bì số 58/GĐMT - PC09 ngày 12/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh số code 0518687 đã qua sử dụng có gắn sim 0925.695.464 của bị cáo Phạm Hòa B đã sử dụng vào việc phạm tội.

(Điện thoại và ma túy có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột)

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trả xe mô tô biển số 47B2-744.12 cho anh Nguyễn Bá H là chủ sở hữu.

Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc.

Buộc bị cáo Phạm Hòa B phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Người người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (Mười lăm) ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKS tỉnh Đắk Lắk;
- TA tỉnh Đắk Lắk
- VKS TP. BMT;
- Chi cục THA TP. BMT;
- Công an TP. BMT;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS vụ án, VPCQ.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền